

HẠN CHẾ QUYỀN CỦA CHA, MẸ ĐỐI VỚI CON CHƯA THÀNH NIÊN VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG

NGÔ THỊ HUỠNG *

Tóm tắt: Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên là biện pháp xử lý đối với cha, mẹ có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ đối với con, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên. Tuy nhiên, thực tế quy định này ít được áp dụng do nhận thức của cá nhân còn hạn chế, do sự thiếu trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc bảo vệ người chưa thành niên. Bài viết nghiên cứu quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên, phân tích thực tiễn áp dụng trong những năm qua và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Từ khóa: Bảo vệ trẻ em; con chưa thành niên; hạn chế quyền của cha, mẹ

Nhận bài: 07/4/2020

Hoàn thành biên tập: 07/10/2020

Duyệt đăng: 09/10/2020

RESTRICTIONS ON PARENTS' RIGHTS TOWARDS THEIR MINOR CHILDREN AND THE PRACTICAL APPLICATION

Abstract: Restrictions on parents' rights towards their minor children are the measures against parents who have seriously violated their obligations to their children in order to protect the legitimate rights and interests of the minor children. However, in practice, this regulation is hardly applied due to the limitations of people's awareness, the lack of responsibility of competent agencies and organizations in protecting juveniles. This paper researches the provisions of the 2014 Law on marriage and family regarding restrictions on parents' rights towards their minor children, simultaneously, analyzes the practical application in recent years. Accordingly, this paper proposes a number of resolutions in order to enhance the efficiency of enforcement of the law on restricting parents' rights towards their minor children.

Keywords: Child protection; minor children; restrictions on parents' rights

Received: Apr 7th, 2020; Editing completed: Oct 7th, 2020; Accepted for publication: Oct 9th, 2020

1. Quy định về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên trong Luật Hôn nhân và gia đình

Với quan điểm trẻ em là chủ nhân tương lai của đất nước, trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội, Việt Nam đặc biệt quan tâm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em. Trẻ em được bảo vệ trong gia đình và ngoài

xã hội. Từ khi Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra đời, nay là Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các luật về hôn nhân và gia đình đều được xây dựng trên nguyên tắc bảo vệ quyền lợi của các con và bảo vệ trẻ em.⁽¹⁾ Trên nguyên tắc đó, Luật

* Phó giáo sư, tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
E-mail: thi.huongngo1964@gmail.com

(1). Điều 1 Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959; Điều 3 Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986; Điều 2 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 2 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con; tôn trọng ý kiến của con; chăm lo việc học tập và giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội. Cha, mẹ không được phân biệt đối xử giữa các con, ngược đãi, hành hạ, xúc phạm con; không được lạm dụng sức lao động của con chưa thành niên; không được xúi giục, ép buộc con làm những việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội.⁽²⁾ Cùng với việc quy định nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con, Luật Hôn nhân và gia đình quy định biện pháp xử lý đối với các hành vi vi phạm nghĩa vụ của cha, mẹ. Một trong những biện pháp đó là hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên. Theo khoản 1 Điều 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì cha, mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

Thứ nhất, cha, mẹ bị kết án về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con với lỗi cố ý hoặc có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con (điểm a khoản 1 Điều 85)

Đối với trường hợp này, việc xác định khá thuận lợi khi cha, mẹ đã bị toà án kết án về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con với lỗi cố ý. Đối với trường hợp cha, mẹ có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

còn có ý kiến khác nhau. Có ý kiến cho rằng quy định này còn chung chung, “*cần được hướng dẫn cụ thể. Tránh trường hợp hiểu không đúng dẫn đến sự tùy tiện ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên*”.⁽³⁾ Trên cơ sở các quy định về quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con, có thể thấy rằng hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con có thể là: dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực đối với con; bỏ mặc con (không quan tâm đời sống vật chất và tinh thần); đi làm ăn xa mà không cung cấp tiền hoặc lương thực cho con; không cho con đi học và bắt lao động sớm; không quản lý con ngoài thời gian ở trường; không quan tâm đến bạn bè và các mối quan hệ xã hội của con; biết con làm những việc trái đạo đức, trái pháp luật mà không khuyên bảo... Khi những hành vi vi phạm trên đây dẫn đến hậu quả nghiêm trọng như con bị tai nạn, thương tích, bị xâm hại, bị sang chấn về tinh thần, có hành vi vi phạm pháp luật... thì được coi là vi phạm nghiêm trọng và là cơ sở để toà án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con.

Thứ hai, cha, mẹ phá sản tài sản của con (điểm b khoản 1 Điều 85)

Luật Hôn nhân và gia đình quy định con có quyền có tài sản riêng (Điều 75). Cha, mẹ quản lý tài sản riêng của con dưới 15 tuổi hoặc con mất năng lực hành vi dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác (khoản 2 Điều 76). Cha, mẹ quản lý tài sản riêng của con thì có quyền định đoạt tài sản

(2). Các điều 69, 71, 72 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

(3). Dương Tấn Thanh, *Bất cập về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên*, <https://tapchi.toaan.vn/bai-viet/phap-luat/bat-cap-ve-han-che-quyen-cua-cha-me-doi-voi-con-chua-thanh-nien>, truy cập 20/4/2020.

đó vì lợi ích của chính người con có tài sản. Trong trường hợp cha, mẹ cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của con như tự ý sử dụng tài sản riêng của con, làm cho tài sản bị hư hao, không còn nguyên vẹn... thì coi là có hành vi phá sản tài sản của con.

Thứ ba, cha, mẹ có lỗi sống đòi truy (điểm c khoản 1 Điều 85)

Lỗi sống của cha, mẹ có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển nhân cách của con. Do vậy, Luật Hôn nhân và gia đình quy định cha mẹ có nghĩa vụ và quyền “làm gương tốt cho con về mọi mặt”. Nếu cha, mẹ sa ngã vào lối sống ăn chơi thấp hèn, xấu xa, suy tàn, đòi bại thì sẽ ảnh hưởng xấu đến đạo đức, nhân cách của con, đồng thời ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống tinh thần của con. Vì vậy, cha, mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên.

Thứ tư, cha, mẹ xúi giục, ép buộc con làm những việc trái pháp luật, trái đạo đức xã hội (điểm d khoản 1 Điều 85)

Để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện, Luật Trẻ em năm 2016 quy định cấm hành vi “*xúi giục, kích động, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc trẻ em thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác*” (khoản 5 Điều 6). Trong quan hệ gia đình, khi cha, mẹ dùng quyền lực bắt buộc hoặc thúc đẩy con chưa thành niên làm những việc trái đạo đức, trái pháp luật thì cha mẹ không những vi phạm điều cấm của Luật Trẻ em mà còn vi phạm nghĩa vụ của cha, mẹ được quy định tại khoản 4 Điều 69 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì vậy, cha, mẹ có hành vi vi phạm có thể bị tòa án hạn chế quyền đối với con.

Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên thực chất là biện pháp chế tài đối với cha, mẹ vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ đối với con hoặc bản thân có lỗi sống đòi truy, ảnh hưởng đến việc giáo dục con. Pháp luật quy định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên nhằm ngăn chặn những hành vi của cha, mẹ trực tiếp xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của con, đồng thời còn ngăn chặn những yếu tố có thể gián tiếp ảnh hưởng đến sự phát triển về nhân cách, đạo đức, lối sống của con, đặc biệt là con chưa thành niên.

Toà án ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên trên cơ sở yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Theo Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, những người sau đây có quyền yêu cầu toà án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên: cha, mẹ, người giám hộ của con chưa thành niên; người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; hội liên hiệp phụ nữ. Đối với các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác khi phát hiện cha, mẹ có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 85 Luật Hôn nhân và gia đình thì có quyền đề nghị cơ quan, tổ chức trên yêu cầu toà án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên. Trong trường hợp cụ thể, khi toà án kết án cha, mẹ về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con với lỗi cố ý thì toà án đồng thời ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Cha, mẹ bị toà án ra quyết định hạn chế quyền đối với con chưa thành niên thì không được trông nom, chăm sóc, giáo dục con,

quản lý tài sản riêng của con hoặc đại diện theo pháp luật cho con trong thời hạn từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, trong trường hợp một bên cha hoặc mẹ bị toà án hạn chế quyền đối với con chưa thành niên thì bên kia thực hiện quyền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con, quản lý tài sản riêng của con và đại diện theo pháp luật cho con. Trong một số trường hợp sau có thể giao con cho người giám hộ: 1) Cả cha và mẹ đều bị toà án hạn chế quyền đối với con chưa thành niên; 2) Một bên cha, mẹ không bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên nhưng không đủ điều kiện để thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với con; 3) Một bên cha, mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên và chưa xác định được bên cha, mẹ còn lại của con chưa thành niên.

Cha, mẹ đã bị toà án hạn chế quyền đối với con chưa thành niên vẫn phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.⁽⁴⁾ Thời hạn hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên có thể được toà án xem xét rút ngắn.

2. Thực tiễn áp dụng quy định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

Mặc dù Luật Hôn nhân và gia đình đã quy định biện pháp chế tài đối với cha, mẹ có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ đối với con chưa thành niên nhưng thực tế cho thấy quy định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên ít được áp dụng. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau.

(4). Ngô Thị Hương, Nguyễn Thị Lan, Bùi Thị Mừng, *Hướng dẫn học tập và tìm hiểu Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2020, tr. 166.

Thứ nhất, Tòa án chưa áp dụng triệt để quy định về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

Pháp luật quy định khi cha, mẹ bị kết án về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con với lỗi cố ý thì toà án ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con. Có nghĩa là, khi xét xử các vụ án hình sự mà cha, mẹ có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con với lỗi cố ý thì cùng với việc quyết định trách nhiệm hình sự, toà án ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên. Như vậy, bản án hình sự mà cha, mẹ bị kết án về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con là căn cứ pháp lý để toà án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên. Có thể nói đây là căn cứ rõ ràng nên dễ dàng cho việc áp dụng. Tuy nhiên, vẫn có nhiều bản án chỉ tuyên về hình sự, không có nội dung về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Ví dụ: Vụ ông Trần Hoài N và vợ là Phạm Thị Tú T (đều 35 tuổi, trú tại quận Cầu Giấy, Hà Nội) đã có hành vi đánh đập, hành hạ cháu Trần Nguyên K là con đẻ của N và bị truy cứu trách nhiệm hình sự. N và T thường “đánh đòn để dạy” mỗi khi K không ngoan, không nghe lời. Nhiều lần N đá ngang mạng sườn, đòn cháu K vào góc tường rồi dùng chân đạp liên tiếp vào người, bắt cháu K uống nước mắm, nằm dưới đất khi không vừa ý... Khi cháu K trốn về nhà ông bà nội, kể lại toàn bộ sự việc bị bố và mẹ kể đánh đập cho ông bà nghe, ông nội cháu K đã đưa cháu đến cơ quan công an

trình báo. N và T sau đó tới cơ quan điều tra đầu thú. Cáo trạng xác định, tổn hại sức khỏe của cháu K do chính cha đẻ gây ra là 22%, còn mẹ kế trực tiếp đánh đã khiến cháu tổn hại 3%. N bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên phạt 6 năm 6 tháng tù. T cũng bị tuyên phạt 5 năm tù.⁽⁵⁾ Tuy vậy, bản án không quyết định về hạn chế quyền của N đối với cháu K.

Thậm chí, ngay cả khi xét xử hình sự về tội hiếp dâm hoặc cưỡng dâm trẻ em mà qua điều tra thấy rõ cha, mẹ đã thiếu quan tâm đến con nên con bị xâm hại thì Tòa án cũng không xem xét hành vi của cha mẹ. Qua các vụ xâm hại tình dục trẻ em trên thực tế cho thấy phần lớn các em bị xâm hại nhiều lần trong thời gian dài mà cha, mẹ không hề hay biết. Trong trường hợp này, cha mẹ có lỗi trong việc trông nom, chăm sóc con, không nhận thấy những thay đổi trong tâm lý, tình cảm của con cũng như không nhận thức về nguy cơ, không phòng ngừa...

Ví dụ: Vụ cháu N (phường An Tây, Thành phố Huế) bị ông D xâm hại nhiều lần, Chỉ đến khi có người hàng xóm gọi điện báo tin cho người thân của cháu thì vụ việc mới được đưa ra ánh sáng. Theo cháu N, cháu đã nhiều lần bị ông D (50 tuổi) gọi sang nhà dụ dỗ và có hành vi xâm hại. Mỗi lần như vậy, D cho cháu N 20.000 đồng và dặn không được cho ai biết.⁽⁶⁾ Như vậy, cháu N đã bị

xâm hại nhiều lần, trong thời gian dài mà cha mẹ không hay biết. Điều đó chứng tỏ cha mẹ thiếu sự quan tâm, chăm sóc con.

Theo Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì người lớn cũng có sơ hở dẫn đến kẻ xấu lợi dụng xâm hại trẻ em. Nhiều vụ trẻ em bị xâm hại ở nơi công cộng vắng người và các em đều đến đó hoặc đi qua đó một mình.⁽⁷⁾ Do đó, rõ ràng cha mẹ đã không lường trước để ngăn chặn những nguy cơ gây hại đối với con, cha mẹ vi phạm nghĩa vụ trông nom con, khi con bị xâm hại thì chứng tỏ rằng hành vi vi phạm là nghiêm trọng, có thể hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con.

Ngoài ra, đối với các vụ hình sự mà người phạm tội là người chưa thành niên thì thông thường tòa án kết tội con mà không đề cập lỗi của cha, mẹ. Có thể thấy khi con chưa thành niên phạm tội thì cha, mẹ cũng có lỗi trong việc giáo dục và quản lý con. Vì vậy, cùng với việc kết án con, tòa án cần phải hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con. Điều này hoàn toàn phù hợp với quy định “tòa án có thể tự mình” ra quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Thứ hai, người thân thích của trẻ em chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ trong việc bảo vệ trẻ em.

Theo điểm b khoản 1 Điều 85 và Điều 86 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khi cha, mẹ vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ

(5). Thái Sơn, *Hà Nội xét xử mẹ kế và bố đẻ về tội hành hạ con*, <https://thanhnien.vn/thoi-su/de-nghituyen-phat-bo-de-va-me-ke-hanh-ha-con-tu-112-138-thang-tu-998598.html>, truy cập 20/4/2020.

(6). Ngọc Văn, *Điều tra nghi án bé lớp 5 bị xâm hại nhiều lần*, <https://www.tienphong.vn/phap-luat/dieu-tra-nghi-an-be-lop-5-bi-hang-xom-xam-hai-nhieu-lan-1500244.tpo>, truy cập 20/4/2020.

(7). Tá Lâm, Lê Thoa, *Thành phố Hồ Chí Minh: Phát hiện gần 100 vụ trẻ em bị xâm hại tình dục*, <https://plo.vn/thoi-su/tphcm-phat-hien-gan-100-vu-tre-em-bi-xam-hai-tinh-duc-876236.html>, truy cập 20/4/2020.

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì cha, mẹ, người thân thích, người giám hộ của con có quyền yêu cầu toà án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con. Tuy nhiên, những người có quyền lại không yêu cầu nên toà án không có cơ sở để giải quyết.

Trên thực tế, cha, mẹ vi phạm nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên khá phổ biến. Tuy nhiên, nhiều người nhận thức chưa đầy đủ về quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nên không phân định rõ ràng ranh giới giữa quyền và nghĩa vụ giáo dục con với hành vi vi phạm nghĩa vụ giáo dục con. Khi chứng kiến cha, mẹ giáo dục con bằng các hành vi mang tính bạo lực như đánh, bỏ đói, bắt lao động quá sức, đe dọa dùng vũ lực... thì cho rằng cha, mẹ có quyền làm như vậy và có như vậy thì con mới “nên người”,⁽⁸⁾ rằng đó là việc cần thiết để giáo dục con, là chuyện “bình thường”. Do vậy, khi một đứa trẻ bị cha, mẹ đánh đập, hành hạ, ngược đãi, bóc lột sức lao động... thì ngay cả những người thân thích như ông, bà, cô, dì, chú, bác, anh, chị của người đó lại cho rằng cha, mẹ đang thực thi quyền giáo dục con. Từ đó dẫn đến tình trạng nhiều đứa trẻ bị cha, mẹ đánh đập, chửi mắng, xua đuổi, bỏ đói... một cách tàn nhẫn, biết rằng quyền của những đứa trẻ này bị xâm phạm nghiêm trọng nhưng những người thân thích làm ngơ hoặc chỉ can ngăn mà không nhờ các cơ quan chức năng giúp

đỡ và cũng không yêu cầu toà án hạn chế quyền của người có hành vi vi phạm nghiêm trọng đối với con.

Ví dụ: Vụ cháu Nguyễn Huỳnh Ngọc Th (7 tuổi) trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bị cha đẻ là Nguyễn Văn H tra tấn, đánh lồm đầu, dí thanh sắt nung đỏ vào má, vào tay khiến cháy da, sém thịt. Vụ việc bị phát hiện bởi cô giáo của cháu Th vào cuối tháng 11/2017. Theo chị Huỳnh Thị Bích V (27 tuổi), mẹ đẻ cháu Th thì khi li hôn do bị đe dọa nên đành chấp nhận nhường quyền nuôi con cho chồng. Nhà Nguyễn Văn H chỉ cách nhà chị V một con sông nhỏ. Hàng đêm, gia đình chị V và bà con hàng xóm đều nghe tiếng cháu Th la hét, kêu khóc. Hàng xóm cho hay từ lúc đi học lớp 1, gần như ngày nào cháu Th. cũng bị cha ruột và mẹ kẻ đánh đòn.⁽⁹⁾

Qua vụ việc trên cho thấy, mẹ đẻ của cháu Th biết được con mình đang bị cha và mẹ kế đánh đập, hành hạ mà không có động thái gì để bảo vệ con mình.

Hoặc một vụ khác xảy ra tại Hà Nội là vụ mẹ đẻ và cha dượng hành hạ con gái 3 tuổi suốt 24 ngày khiến cháu bé tử vong. Tại cơ quan điều tra, T (cha dượng) và LA (mẹ đẻ) của cháu khai nhận thường xuyên đánh đập, hành hạ cháu M. Điều đáng nói là LA (29 tuổi), có quan hệ rất phức tạp, thường xuyên vắng mặt tại địa bàn, đã trải qua 3 đời chồng, nghiện ma túy, bỏ mặc con cho bà ngoại nuôi, thường xuyên cãi nhau với mẹ

(8). Nguyễn Thị Hạnh, “Thực hiện quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Một số vấn đề về thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014*, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2017.

(9). Tiến Dũng, *Vụ cháu bé 7 tuổi ở Kiên Giang bị bạo hành: Công an khẩn trương điều tra*, <https://info.net.vietnamnet.vn/phap-luat/vu-chau-be-7-tuoi-o-kien-giang-bi-bao-hanh-da-khoi-to-vu-an-139081.html>, truy cập 20/4/2020.

để... nhưng khi LA muốn đón con về nuôi thì bà ngoại cháu lại đồng ý⁽¹⁰⁾ và hậu quả đau lòng đã xảy ra. Trong trường hợp này, phải xác định rằng LA có lỗi sống đòi truy, vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con. Tuy nhiên, nếu bà ngoại của cháu hiểu biết pháp luật, nhận thức được nghĩa vụ của mình, yêu cầu toà án hạn chế quyền của LA đối với cháu M thì bà ngoại của cháu đã có thể được trông nom, nuôi dưỡng cháu. Như vậy có thể cháu đã không bị tước đi mạng sống của mình.

Thứ ba, cá nhân, tổ chức chưa nhận thức đúng về việc bảo vệ trẻ em nên không tham gia tích cực vào việc yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên ít được áp dụng trên thực tế là do sự hiểu biết pháp luật của cá nhân, cơ quan, tổ chức còn thấp hoặc do thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức với nhau. Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên là việc dân sự. Theo quy định tại Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cá nhân, cơ quan, tổ chức có thể trực tiếp yêu cầu toà án giải quyết. Tuy nhiên trong thực tế, phần lớn người dân không hiểu quy định này nên khi chứng kiến cha, mẹ có hành vi vi phạm nghiêm trọng đối với con chưa thành niên mà thấy cần có sự can thiệp của cơ quan chức năng thì họ lại lúng túng, không biết cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết. Phần lớn họ nghĩ rằng báo

công an, chính quyền địa phương giải quyết. Tuy nhiên, khi nhận được tin báo, nhiều cán bộ địa phương cho rằng đó là chuyện gia hoặc không có chứng cứ, chưa gây hậu quả nghiêm trọng nên không giải quyết.

Ví dụ: Vụ cháu Hà Dương Yên T (8 tuổi) trú tại thôn Vĩnh Tuy 1, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình bị cha đẻ là anh Hà Tiến D (35 tuổi) đánh đập, gây thương tích nặng chỉ vì sau giờ học cháu ghé nhà bà ngoại ở thôn Vĩnh Tuy 2 để thăm mẹ. Mỗi lần cháu T muốn về thăm mẹ đều bị bố đánh, mắng. Hàng xóm láng giềng, gia đình bên nội đều không dám can ngăn vì sợ tính tình nóng của anh D. Chủ tịch UBND xã nơi cháu T sinh sống thừa nhận anh D vốn “có tiếng” ở địa phương là người thường xuyên đánh đập vợ con nhưng lâu nay vẫn chưa gây ra hậu quả lớn nên chính quyền chưa thể can thiệp.⁽¹¹⁾

Thứ tư, khả năng hiểu và áp dụng pháp luật còn máy móc

Qua các vụ việc thực tế có thể nhận định rằng các cơ quan giải quyết còn lúng túng, máy móc, thiếu sự chủ động trong việc xác định hành vi vi phạm mang tính nghiêm trọng. Ngay cả người làm công tác xét xử cũng cho rằng “*thế nào là “vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”, thế nào là “phá sản tài sản của con” và thế nào là “có lỗi sống đòi truy” thì cần được hướng dẫn cụ thể*”.⁽¹²⁾ Về mặt ngôn ngữ có thể hiểu rằng, hành vi vi phạm mà gây hậu quả nghiêm trọng hoặc

(10). Trần Cường, *Mẹ và cha dưỡng sử dụng ma túy, đánh tử vong con gái 3 tuổi*, <https://thanhnien.vn/thoi-su/me-va-cha-duong-su-dung-ma-tuy-danh-tu-vong-con-gai-3-tuoi-1205760.html>, truy cập 20/4/2020.

(11). Văn Được, *Bé gái 8 tuổi bị cha đánh nhập viện vì ghé thăm mẹ*, <https://zingnews.vn/be-gai-8-tuoi-bi-cha-danh-nhap-vien-vi-ghe-tham-me-post685089.html>, truy cập 20/4/2020.

(12). Dương Tấn Thanh, tldđ.

nguy cơ dẫn đến hậu quả nghiêm trọng thì được xác định là vi phạm nghiêm trọng. Hậu quả nghiêm trọng có thể là gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tài sản của con hoặc ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách và đạo đức của con. Chẳng hạn, cha, mẹ không trông nom con để con chơi ở chỗ nguy hiểm như gần sông, hồ dẫn đến con ngã xuống nước; cha, mẹ không quản lý con để con bị xâm hại hoặc nguy cơ bị xâm hại; cha, mẹ bỏ mặc con chưa thành niên ở nhà để đi làm ăn xa khiến con không có thức ăn, không được đi học;⁽¹³⁾ cha, mẹ làm thất thoát, hư hỏng tài sản của con hoặc chiếm đoạt tài sản của con; cha, mẹ ép buộc, xúi giục con làm việc trái pháp luật dẫn đến con phải chịu trách nhiệm hành chính hoặc hình sự; cha, mẹ ép buộc, xúi giục con làm việc trái đạo đức xã hội làm cho con bị lên án và chịu áp lực mạnh mẽ... Như vậy, có thể thấy đối với từng trường hợp cụ thể hành vi vi phạm có gây hậu quả nghiêm trọng hay không. Do đó, người áp dụng pháp luật cần linh hoạt, căn cứ vào hành vi vi phạm và mức độ nguy hiểm của hành vi để xác định hành vi vi phạm đã đến mức nghiêm trọng hay chưa mà không thể có hướng dẫn chung cho các trường hợp.

Thứ năm, cơ chế bảo đảm quyền của con còn hạn chế

Luật hôn nhân và gia đình quy định con chưa thành niên sống chung với cha, mẹ và được cha, mẹ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.⁽¹⁴⁾ Trong trường hợp cha,

mẹ bị hạn chế quyền đối với con chưa thành niên thì cha, mẹ không được trông nom, chăm sóc, giáo dục con, quản lý tài sản riêng của con hoặc đại diện theo pháp luật cho con trong thời hạn từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, người cha, người mẹ nào bị hạn chế quyền đối với con thì vẫn có nghĩa vụ nuôi dưỡng con và vẫn có quyền được sống chung với con. Khi cha, mẹ bị hạn chế một số quyền đối với con nhưng họ vẫn sống cùng với con thì rất khó hạn chế việc thực hiện quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con trong thực tế cũng như không thể ngăn chặn được ảnh hưởng xấu của lối sống đồi trụy của cha, mẹ đối với con. Bởi lẽ, việc trông nom, chăm sóc và đặc biệt là việc giáo dục con được thực hiện bằng tổng hợp các hành vi. Thậm chí chỉ bằng cách ứng xử hàng ngày trong cuộc sống của cha, mẹ cũng có thể tác động xấu đến sự phát triển nhân cách của con. Do đó, mặc dù pháp luật quy định về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên nhưng khi toà án ra quyết định thì việc thi hành các quyết định đó cũng gặp rất nhiều khó khăn. *Ví dụ*: người cha thường xuyên uống rượu say và đánh đập, hành hạ con chưa thành niên. Theo yêu cầu của người mẹ, toà án ra quyết định hạn chế quyền của người cha đó đối với con. Tuy nhiên, hàng ngày người cha này vẫn sống cùng nhà với vợ con nên vẫn có thể tiếp tục các hành vi vi phạm của mình đối với con, đứa trẻ vẫn có thể tiếp tục bị đánh đập, hành hạ... Hoặc tình huống người cha có lối sống đồi trụy, toà án cho rằng lối sống đó sẽ ảnh hưởng xấu đến sự phát triển nhân cách của con nên đã quyết định hạn chế quyền của người cha đó đối với con chưa thành niên theo yêu cầu của người

(13). Trường Đại học Luật Hà Nội, *Luật học Việt Nam những vấn đề đương đại*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2019 tr. 421.

(14). Khoản 3 Điều 70 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

mẹ nhưng hàng ngày người cha vẫn sống cùng nhà với con thì không thể hạn chế sự ảnh hưởng của lối sống đòi truy đến sự phát triển nhân cách của con...

Từ các ví dụ trên cho thấy việc toà án hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên thực tế chỉ có thể hạn chế quyền đại diện theo pháp luật cho con hoặc quyền quản lý tài sản của con. Như vậy, xét cả trên lý luận và thực tế thì việc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên không đạt mục đích là bảo vệ con chưa thành niên. Giải pháp tháo gỡ cho tình trạng này là Việt Nam phải xây dựng các cơ sở bảo trợ xã hội đủ để chăm sóc trẻ em khi bị xâm hại. Tại một số nước, khi cha, mẹ có hành vi vi phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của con thì cơ quan bảo vệ trẻ em sẽ can thiệp và đưa trẻ đó được đưa đến chăm sóc tại các trung tâm chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dưới sự quản lý của cơ quan bảo vệ trẻ em.⁽¹⁵⁾ Mọi chi phí cho việc nuôi dưỡng, chăm sóc đứa trẻ sẽ do cha, mẹ đứa trẻ chi trả. Như vậy, để thực hiện việc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên thì phải có cơ chế pháp lý cần thiết như: Cơ chế giám sát thực thi quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên để phát hiện những trường hợp vi phạm; hệ thống trung tâm chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để bảo vệ những trẻ em bị cha, mẹ xâm phạm nghiêm trọng đến lợi ích; cơ chế quản lý tài chính của cá nhân để khi cá nhân đó bị hạn chế quyền của cha,

mẹ đối với con thì có thể khấu trừ chi phí chăm sóc con từ thu nhập của họ... Thực tế ở Việt Nam hiện nay, tất cả các vấn đề trên đều còn thiếu và yếu.

Bên cạnh đó, tại các địa phương, cấp uỷ và chính quyền chưa quyết liệt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu chủ động, sâu sát, kiểm tra, giám sát việc bảo vệ trẻ em. Qua báo cáo của Đoàn Giám sát của Quốc hội cho thấy: 49/63 tỉnh, thành phố, hội đồng nhân dân các cấp chưa ban hành nghị quyết để thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em mà chủ yếu chỉ được lồng ghép vào nghị quyết về kinh tế - xã hội có liên quan. Vì vậy, chưa tập trung được nhiều nguồn lực cho công tác trẻ em.⁽¹⁶⁾ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em chưa thường xuyên và chưa bao phủ được đến từng gia đình và từng cộng đồng dân cư. Cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em cấp huyện, xã còn kiêm nhiệm, không ổn định. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về trẻ em ở nhiều nơi chưa được quan tâm đúng mức và thiếu thường xuyên. Đường dây tư vấn và hỗ trợ trẻ em, Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em 111 (sau đây gọi tắt là Tổng đài 111) đã chính thức vận hành từ tháng 12/2017. Tất cả cá nhân, cơ quan, tổ chức đều có thể gọi đến để cung cấp thông tin, tố cáo hành vi xâm hại trẻ em 24h trong ngày và không thu phí đối với người gọi. Tuy nhiên, phản ứng đối với các

(15). Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Kinh nghiệm của một số nước về hệ thống bảo vệ trẻ em*, <http://www.molisa.gov.vn/Pages/tintuc/chitiet.aspx?tintucID=19589>, truy cập 22/4/2020.

(16). Bảo Yến, *Còn tình trạng chậm ban hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em ở địa phương*, <http://quochoi.vn/tintuc/pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=43868>, truy cập 20/4/2020.

vụ việc mà Tổng đài 111 nhận được chưa kịp thời. Điều này thể hiện ở quy trình tiếp nhận và xử lý cuộc gọi của Tổng đài 111. Sau khi nhận được thông tin, nhân viên tư vấn ghi chép, kiểm tra thông tin, lập hồ sơ, báo cáo trưởng ca và lên phương án kết nối, chuyển thông tin. Thông tin được chuyển đến cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân gồm: người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã nơi trẻ em cư trú hoặc nơi xảy ra vụ việc; trung tâm công tác xã hội, phòng lao động - thương binh và xã hội; cán bộ đầu mối cấp tỉnh; trường hợp trẻ em có nguy cơ và bị mua bán, chuyển đến công an (C45, PC45), biên phòng, hội phụ nữ, ngoại giao (Cục Lãnh sự), NGO (Rồng Xanh, Hagar...). Thời gian phản hồi thông tin không quá 02 ngày làm việc. Trường hợp khẩn cấp không quá 12 giờ. Với quy trình như trên, những vụ việc xâm hại trẻ em rõ ràng không được xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, người tiếp nhận thông tin là người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, trong khi nhiều địa phương chưa bố trí người làm công việc này. Tính đến tháng 8/2018 toàn quốc mới có 590/11.162 (khoảng 5%) cấp xã bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em. Do đó, tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác bảo vệ trẻ em (tháng 8/2018), Thủ tướng Chính phủ đề nghị chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã bố trí ngay người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã trong số các công chức cấp xã hoặc người hoạt động không chuyên trách thuộc quyền quản lý.⁽¹⁷⁾

(17). Đức Tuấn, *Thủ tướng đề nghị các xã bố trí ngay người làm công tác bảo vệ trẻ em*, <http://baochinhphu.vn/Thoi-su/Thu-tuong-de-nghi-cac-xa-bo-tri-ngay-nguoi-lam-cong-tac-bao-ve-tre-em/343237.vgp>, truy cập 20/4/2020.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên

Để nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Một là tuyên truyền, vận động để các cá nhân, cơ quan, tổ chức hiểu rõ quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên, để các cá nhân, cơ quan, tổ chức tích cực phát hiện những trường hợp vi phạm và có yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Ở nước ta, do đặc thù của quan hệ gia đình mà nhiều người ví gia đình như một “pháo đài” che giấu các hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm lợi ích của nhau giữa cha, mẹ và con, giữa vợ chồng với nhau. Do đó, phải đặc biệt nâng cao ý thức trách nhiệm của các thành viên gia đình trong việc bảo vệ quyền và lợi ích của con chưa thành niên. Các tài liệu tuyên truyền phải có nội dung cụ thể về quyền trẻ em; quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con; biện pháp bảo vệ trẻ em khi bị xâm hại; cơ quan tiếp nhận thông tin và xử lý người có hành vi vi phạm quyền của trẻ em; quyền yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con... Có như vậy, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên mới đạt được hiệu quả. Đồng thời, tăng cường giáo dục kiến thức, cung cấp kỹ năng bảo vệ trẻ em, đặc biệt kỹ năng về phòng ngừa xâm hại tình dục và bạo lực gia đình đối với trẻ em cho cha, mẹ, các thành viên gia đình,

giáo viên, người chăm sóc trẻ em, người trực tiếp làm việc với trẻ em.

Hai là nâng cao vai trò của toà án trong việc bảo vệ quyền của con chưa thành niên. Khi xét xử các vụ án về li hôn hoặc các vụ án hình sự liên quan đến người chưa thành niên, đặc biệt là những trường hợp người chưa thành niên vi phạm pháp luật thì toà án cần xem xét đến lợi ích của con và trách nhiệm của cha mẹ, nếu thấy đủ căn cứ thì quyết định hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Ba là tăng cường năng lực quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, tạo cơ chế pháp lý cho cơ quan này có thể dễ dàng phối hợp với các cơ quan chức năng khác như toà án, công an, viện kiểm sát... trong việc bảo vệ người chưa thành niên, kể cả việc áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Bốn là xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em trên phạm vi cả nước, bảo đảm hỗ trợ, can thiệp khi trẻ em có nguy cơ cao bị xâm hại, bị tai nạn, thương tích. Nghiên cứu thành lập các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ngoài công lập, tăng cường các trung tâm công tác xã hội dành cho trẻ em không chỉ ở cấp tỉnh mà có thể cả ở cấp huyện. Tại các trường phổ thông cần nhân rộng và nâng cao chất lượng của mô hình tư vấn tâm lý học đường. Có như vậy mới thu hút được nhiều cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia vào việc bảo vệ trẻ em.

Năm là phát huy vai trò của của các tổ chức xã hội, tổ chức chính trị-xã hội và Hội Bảo vệ trẻ em Việt Nam trong phát hiện kịp

thời, thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm quyền trẻ em, nhằm bảo vệ trẻ em một cách hiệu quả./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Kinh nghiệm của một số nước về hệ thống bảo vệ trẻ em*, <http://www.molisa.gov.vn/Pages/tintuc/chitiet.aspx?tintucID=19589>
2. Bảo Yến, *Còn tình trạng chậm ban hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em ở địa phương*, <http://quochoi.vn/tintuc/pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=43868>
3. Dương Tấn Thanh, *Bất cập về hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat/bat-cap-ve-han-che-quyen-cua-cha-me-doi-voi-con-chua-thanh-nien>
4. Đức Tuấn, *Thủ tướng đề nghị các xã bố trí ngay người làm công tác bảo vệ trẻ em*, <http://baochinhphu.vn/Thoi-su/Thu-tuong-de-nghi-cac-xa-bo-tri-ngay-nguoi-lam-cong-tac-bao-ve-tre-em/343237.vgp>
5. Ngô Thị Hường, Nguyễn Thị Lan, Bùi Thị Mừng, *Hướng dẫn học tập và tìm hiểu Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2020.
6. Nguyễn Thị Hạnh, “Thực hiện quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Một số vấn đề về thực hiện Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014*, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2017.
7. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Luật học Việt Nam - Những vấn đề đương đại*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2019.